

*Châu Thành, ngày 01 tháng 02 năm 2018.*

Số:30/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 861/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Bích V, sinh năm: 1986

Địa chỉ: H58/4, hẻm 13, đường Q, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

*Bị đơn:* Anh Lê Thanh V, sinh năm 1982

Địa chỉ: Q1/29, tổ 8, ấp X, xã K, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Chị Trần Bích V, sinh năm: 1986

Địa chỉ: H58/4, hẻm 13, đường Q, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Lê Thanh V, sinh năm 1982

Địa chỉ: Q1/29, tổ 8, ấp X, xã K, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Bích V và anh Lê Thanh V thuận tình ly hôn.

\* Về con chung : Chị Trần Bích V tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con tên Lê Thanh T, sinh ngày 04/8/2010; Lê Trúc T, sinh ngày 04/6/2012. Anh Lê Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị V không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản anh V quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

\* Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Anh Lê Thanh V, chị Trần Bích V khai không có.

\* Về án phí: Chị Trần Bích V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018639 ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành; Hoàn trả lại cho chị V số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện CT;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Minh Bình**